



ĐẠI SỨ QUÁN HỢP CHỨNG QUỐC HOA KỲ

Phòng Thông tin - Văn hóa

Tầng 3, Rose Garden Tower, 6 Ngã Khẩu

Hẻm Núi, Việt Nam

(84-4) 831-4580 -- Fax: (84-4) 831-4601

WASHINGTON FILE

16/6/1999

QUAN CHỨC THƯƠNG MẠI MỸ  
NÓI VỀ HIỆP ĐỊNH THƯƠNG MẠI VỚI VIỆT NAM  
Steve La Rocque, thuộc Cục Thông tin Hoa Kỳ (USIA)

Washington — Theo lời một quan chức thương mại Mỹ, nếu Hoa Kỳ và Việt Nam có thể thống nhất được với nhau về một bản Hiệp định Thương mại (HĐTM), và nếu Quốc hội Mỹ thông qua bản hiệp định đó, thì điều đó có nghĩa là Việt Nam sẽ được đi vào thị trường Mỹ cũng như hầu hết các nước khác.

Quan chức này nói trong một cuộc phỏng vấn mới đây ở Washington, D.C. rằng việc Việt Nam được vào thị trường Mỹ như vậy sẽ vừa mang lại cho nền kinh tế Việt Nam những lợi ích tức thời, vừa cải thiện mức tăng trưởng chung và sự phát triển của Việt Nam trong dài hạn.

"Chỉ còn vài nước còn chưa có quan hệ thương mại bình thường với Hoa Kỳ", ông giải thích, và nói thêm rằng bản hiệp định càng được thông qua sớm thì càng có lợi cho Việt Nam.

Vị quan chức này lưu ý rằng cuộc khủng hoảng tài chính châu Á đã đưa đến một hệ quả là các thị trường châu Á đã bị thu hẹp. Ông nói "Hơn bao giờ hết, Việt Nam giờ đây cần đến các thị trường mới để phát triển nền kinh tế của mình". Trong khi đó thì nền kinh tế Mỹ, vốn là nền kinh tế lớn nhất và rộng mở nhất trên thế giới, vẫn tiếp tục lớn mạnh và tăng trưởng.

Năm 1997, Hoa Kỳ nhập khẩu hàng hoá và dịch vụ trị giá hơn 1 nghìn tỷ đô la từ các nước khác trên thế giới. Phần của Việt Nam trong khối lượng thương mại đó đạt 389 triệu đô la, tương đương với 0,0004% tổng kim ngạch nhập khẩu của Mỹ.

"Càng chờ đợi lâu nghĩa là họ (tức Việt Nam) sẽ càng khó khăn hơn mới có thể trở lại được điều kiện phát triển năng động", vị quan chức nhận xét.

Quan chức này cho rằng những lợi ích tức thời của việc đạt đến một HĐTM sẽ là "những lợi ích tương đối có ý nghĩa", ấy là mới chỉ tính đến việc Việt Nam vào được thị trường Mỹ có ý nghĩa như thế nào đối với cả các nhà đầu tư Mỹ lẫn các nhà đầu tư nước ngoài khác đang xem xét cơ hội làm ăn ở Việt Nam.

Theo ông thì "Các lợi ích về dài hạn còn có ý nghĩa hơn nếu xét đến công cuộc hiện đại hoá nền kinh tế Việt Nam và biến chuyển nó thành một nền kinh tế có hiệu quả hơn và hội nhập nó vào nền kinh tế thế giới".

Vị quan chức nhấn mạnh là "Sau khi thương lượng xong bản hiệp định (giữa Hoa Kỳ và Việt Nam), thì Việt Nam cần hiểu rằng nó còn phải được quốc hội Mỹ thông qua". Ông nói rằng để quốc hội thông qua trong năm nay, 1999, thì sẽ "ít phức tạp hơn" trong năm 2000, đó là năm có bầu cử.

"Hoa Kỳ là thị trường lớn nhất và mở cửa nhất trên thế giới. Thực sự là không có một ví dụ nào về một nước ở Đông Á đã phát triển được trong vòng 30 năm qua mà không nhờ đến tăng trưởng xuất khẩu mạnh mẽ sang Hoa Kỳ", Ông nói.

Vẫn theo lời ông, "Việt Nam cần vào được thị trường Mỹ như thế để chuyển sang chặng tiếp theo của công cuộc phát triển kinh tế".

Hiệp định này là một bước trong những nỗ lực của chính Việt Nam để cải cách hệ thống thương mại của mình theo những đường hướng mà các nước khác đã từng đi theo. Vị quan chức thương mại Mỹ nói thêm là những cải cách được nêu trong bản hiệp định sẽ có lợi cho Việt Nam và làm cho nền kinh tế này "hiệu quả và năng động" hơn.

Ông nói hầu hết nội dung của bản hiệp định mà Hoa Kỳ đang đàm phán với Việt Nam có mục tiêu là đưa Việt Nam "tiến tới chấp nhận các tiêu chuẩn của Tổ chức Thương mại thế giới (WTO)".

Việc đạt được thoả thuận, theo lời quan chức này, "sẽ đẩy nhanh việc Việt Nam gia nhập WTO", và kế đến, sẽ mở ra thêm nhiều cơ hội kinh doanh và tăng đầu tư nước ngoài vào nền kinh tế Việt Nam.

Văn phòng Đại diện Thương mại Mỹ (gọi tắt là USTR) đã làm việc về HĐTM với Việt Nam kể từ khi bình thường hoá quan hệ với Việt Nam vào năm 1995. Đầu năm 1996, các cuộc đàm phán bắt đầu được tiến hành một cách bận rộn. Các nhà đàm phán Mỹ có mặt ở Việt Nam vào tháng Ba 1999 để thảo luận các vấn đề thương mại, và các nhà đàm phán Việt Nam theo dự kiến có mặt ở Washington vào tháng Sáu để tiếp tục tiến trình đàm phán một HĐTM phù hợp.

Cho đến nay Hoa Kỳ vẫn đang giúp đỡ kỹ thuật cho chính phủ Việt Nam để cải cách hệ thống thương mại của Việt Nam, chấp nhận các chuẩn mực quốc tế.

Trong khi một số người ở Việt Nam lo ngại về những thay đổi sẽ xảy ra kèm theo việc tự do hoá nền kinh tế, thì những người khác lại nhìn ra những lợi ích tích cực.

Vẫn theo lời quan chức thương mại kể trên thì "ở Việt Nam, có những quyền lợi đặc biệt, chúng gây lãng phí nhưng lại được bảo vệ, chúng không giúp gì cho nền kinh tế nói chung, và không giúp Việt Nam đạt được đúng thế mạnh tiềm tàng của mình".

Ông nói thêm "nền kinh tế Việt Nam cần thay đổi. Nó là một nền kinh tế đang chuyển đổi. Sẽ có những chi phí cho việc điều chỉnh khi điều này diễn ra. Tiến trình chuyển đổi là bất khả kháng, và nó đang diễn ra. Hiệp định này ít ra cũng sẽ tạo cho Việt Nam tiềm năng bù đắp cho các chi phí ấy bằng cách tạo ra một thị trường mới rất rộng lớn để bán hàng hoá của mình tại đó -- đấy là Hoà Kỳ."

Vị quan chức này nhận xét là một số người ở Việt Nam nói rằng họ không muốn phải chi cho những khoản chi phí điều chỉnh này. Nhưng, vẫn lời của ông, sớm muộn gì thì Việt Nam sẽ vẫn phải chi cho các khoản đó.

Quan chức này nói ít ra với bản hiệp định này Việt Nam cũng sẽ nhận lại được một cái gì đó khi phải trải qua sự nghiệt ngã của việc chuyển từ một nền kinh tế mệnh lệnh sang một nền kinh tế thị trường tự do -- đó là được đi vào thị trường Hoa Kỳ.

Ông lưu ý rằng "Có những mối lo rằng nếu đi quá nhanh sẽ gây ra sự đổ vỡ về kinh tế, nhưng nếu chúng ta xem xét kinh nghiệm của các nền kinh tế chuyển đổi thì sẽ thấy rằng càng trì hoãn thì các chi phí càng lớn hơn".

Ông nói tiếp "hệ thống kinh tế Việt Nam vẫn còn nhiều khía cạnh là tàn dư của một nền kinh tế mệnh lệnh", nhưng các quan chức Việt Nam đã có những bước đi theo hướng cởi mở.

Ông lập luận rằng một bản HĐTM Mỹ-Việt sẽ "phát đi một tín hiệu rất tích cực tới các nhà đầu tư, chứ không chỉ riêng các nhà đầu tư Mỹ".

Trong khi Việt Nam chờ đợi, Việt Nam đang bỏ qua những cơ hội đầu tư đang đi qua, trong khi đó các công ty đặt các cơ sở sản xuất ở những nước như Thái Lan, Philipin và Malaysia.

Việt Nam có thể làm như những nước khác đã làm, bắt đầu từ những sản phẩm giá thành thấp, công nhân tay nghề thấp, và rồi tiến đến các sản phẩm có giá trị gia tăng cao hơn, vị quan chức nói. "Thương mại là một tiến trình hai chiều", ông nói, nó sẽ giúp hiện đại hoá nền kinh tế của họ.

Theo lời ông, một HĐTM Mỹ-Việt sẽ làm tăng số lượng ngoại tệ mạnh dành cho Việt Nam. Các nguồn lực như thế có thể được sử dụng cho rất nhiều mục đích có ích đối với Việt Nam trong một loạt lĩnh vực — từ nhập khẩu hàng công nghệ y tế cho đến các sản phẩm khác có thể thúc đẩy sự phát triển đất nước.

Thương mại dịch vụ là một lĩnh vực mà các nhà đàm phán Mỹ và Việt Nam đang cố đạt được thoả thuận. Trong khi phía Việt Nam muốn có một quan điểm mậu dịch về vấn đề này thì phía Mỹ muốn cho thấy là dịch vụ là một phần của hạ tầng cơ sở kinh doanh mà một nền kinh tế đang phát triển cần đến.

Vị quan chức thương mại nói rằng có một hệ thống viễn thông hiện đại hoặc một hệ thống tài chính hiện đại hoạt động thực ra có ý nghĩa quan trọng đối với các công ty khác muốn làm ăn ở Việt Nam cần đến những dịch vụ đó hơn là đối với các công ty viễn thông hoặc các công ty tài chính của Mỹ có thể đến Việt Nam kinh doanh.

Theo lời vị quan chức thương mại, "số người được hưởng lợi đông đảo nhất chính là người Việt Nam. Đối với 'những người Mỹ giàu có' thì chỉ mất vài xu Mỹ khi gọi một cú điện ra nước ngoài, còn những 'người Việt Nam nghèo khó' phải trả 6 đô la cho một phút. Cái đó đang kìm hãm toàn bộ nền kinh tế. Họ phải tìm cách loại bỏ những thứ như thế."

"Chúng tôi đã có những tiến bộ đáng kể", vị quan chức nói. "Thật đáng khen cho phía Việt Nam là họ đã học được rất nhiều về các chuẩn mực quốc tế, nhưng vẫn còn nhiều điều phải làm. Họ phải làm điều này vì chính quyền lợi của họ".

Đại diện Thương mại Mỹ Charlene Barshefsky, trong một tuyên bố đưa ra cùng ngày với cuộc phỏng vấn này, cho hay các cuộc đàm phán với Việt Nam đang "tiến về phía trước".

Bà nói Hoa Kỳ đang bắt đầu với việc ủng hộ Việt Nam, Lào và Campuchia hội nhập khu vực vào ASEAN và "với việc đàm phán về các hiệp định thương mại song phương như là tiền đề của việc trở thành thành viên của WTO".

"Chúng tôi đã hoàn tất các hiệp định như vậy với Campuchia và Lào, và sẽ làm việc với quốc hội về việc dành quy chế Quan hệ Thương mại Bình thường (trước đây gọi là quy chế Tối Huệ Quốc — MFN) cho Lào trong năm nay", bà Barshefsky nói.

"Campuchia đã được hưởng quy chế đó rồi và kết quả là đã bắt đầu phát triển thương mại với Mỹ", bà nói.

"Chúng tôi cũng đang đàm phán tích cực với Việt Nam. Cuối năm ngoái, chúng tôi đã thực thi một hiệp định song phương về bản quyền, theo đó phần mềm, sách, nhạc và phim Mỹ trở thành các tác phẩm nước ngoài đầu tiên được bảo vệ ở Việt Nam", bà nói.

Bà Barshefsky cho biết thêm "Mục tiêu tiếp theo của chúng tôi là một hiệp định toàn diện, bao gồm cả hàng hoá, dịch vụ và các luật lệ mà sẽ cho phép chúng tôi trao MFN cho Việt Nam và tạo ra nền tảng để cuối cùng thì Việt Nam cũng gia nhập được WTO."

"Trong những tháng gần đây", bà Barshefsky nói thêm, "Việt Nam đã có những bước tiến quan trọng, chẳng hạn như trong các lĩnh vực phi thuế quan, tài sản trí tuệ và các thủ tục hải quan. Chúng tôi tiên liệu là sẽ còn gặp phía Việt Nam trong vài tuần tới, và hy vọng rằng sẽ đạt được những cam kết đi theo đúng hướng trong cả các lĩnh vực khác như các quyền thương mại và các khu vực dịch vụ chủ chốt, để chúng tôi có thể hoàn tất bản hiệp định".

*Toàn văn bằng tiếng Anh của bài viết cũ trên Internet tại: <http://usembassy.state.gov/vietnam/wwwhta11e.html>*